

## THỜ NỮ THẦN Ở ĐẢO PHÚ QUỐC TỪ TÍN NGƯỠNG THỜ BÀ THỦY ĐẾN TÍN NGƯỠNG THỜ THÁNH MẪU

**Tóm tắt:** Đảo Phú Quốc, thuộc huyện đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, là nơi có cảnh sắc thiên nhiên tuyệt đẹp, địa hình đa dạng. Để bám trụ lại hòn đảo này, dù không hành nghề chài lưới, người dân nơi đây cũng phải thường xuyên đối diện với biển, thích ứng với biển, nương tựa vào biển để sống. Sự thích ứng và nương tựa đó dẫn đến lòng biết ơn và tình yêu với biển, và nó đã được chứng tỏ thành những biểu tượng của đời sống tâm linh con người đảo Phú Quốc. Một trong những biểu hiện của sự thích ứng và nương tựa vào biển là tín ngưỡng thờ nữ thần, mà người dân đảo Phú Quốc quen gọi là Bà, và di tích thờ Bà được gọi là Dinh Bà. Bài viết này bước đầu khảo cứu về hệ thống Dinh Bà và tín ngưỡng thờ Bà ở đảo Phú Quốc.

**Từ khóa:** tín ngưỡng thờ Mẫu, tín ngưỡng thờ Thủy thần, tín ngưỡng thờ Bà - Cậu, Dinh Bà, Dinh Cậu, đảo Phú Quốc, Kiên Giang.

### 1. Khái quát về hệ thống Dinh Bà ở đảo Phú Quốc

Đảo Phú Quốc có bốn Dinh Bà là Dinh Bà Dương Đông, Dinh Bà Ông Lang (còn gọi là Dinh Bà Lớn Tướng), Dinh Bà Hàm Ninh, Dinh Bà Cửa Cạn. Các di tích này nằm ở 3/5 khu dân cư/làng chài trên đảo Phú Quốc.

**Dinh Bà Dương Đông** (đường Võ Thị Sáu, khu 1, thị trấn Dương Đông) trông ra biển, dưới chân núi Dinh Cậu. Bên cạnh Thủy Long Thánh Mẫu, di tích này còn thờ Tiền hiền (bên phải) và Hậu hiền (bên trái). Ban thờ Thủy Long Thánh Mẫu được thiết kế gần giống với điện thờ Tứ phủ gồm phía trên thờ Mẫu, phía dưới là một khám nhỏ. Nhìn vào cách bài trí của Dinh Bà Dương Đông, có thể thấy, đây là sự hội nhập giữa thờ Mẫu với tín ngưỡng thờ các vị khai canh (Tiền hiền, Hậu hiền), vốn là một bước đệm cho việc xây dựng biểu tượng của tín ngưỡng

---

\*. PGS.TS., Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Thành hoàng từ Trung Bộ vào Nam Bộ. Bên trái gian thờ là một tủ quần áo của Bà do người dân cúng, giống như tủ quần áo ở đền thờ Bà Chúa Xứ (huyện Châu Đốc, tỉnh An Giang).

Một số tài liệu cho biết, Dinh Bà Dương Đông (cùng với Dinh Bà Cửa Cạn) thờ bà Kim Giao, tương truyền là một công chúa Vương quốc Khmer có công khai phá đảo Phú Quốc. Trong khi đó, Trương Thanh Hùng lại cho rằng, Dinh Bà Dương Đông thờ Thủy Long Thánh Mẫu, được gọi là Dinh Bà Ngoài để phân biệt với Dinh Bà Trong thờ bà Kim Giao<sup>(1)</sup>. Điều này được xác nhận thêm bởi chị Tư (Ngọc Lệ), người trông coi Dinh Bà Dương Đông. Trao đổi với chúng tôi, chị Tư cho biết, Dinh Bà Dương Đông thờ Thủy Long Thánh Mẫu. Trong di tích này hiện có bức cuốn thư trang trí rất đẹp đề “Thủy Long Thánh Mẫu Cung” (phụ đề ghi “kỷ niệm tái thiết năm Canh Tuất ngày 18/10/1970”) khẳng định đây là nơi thờ Thánh Mẫu, chỉ ít từ năm 1970. Hai bên cửa ra vào của gian thờ Thánh Mẫu là đôi câu đối: “Siêu tứ thủy dĩ vi vương công năng phối địa/ Mai quần long nhi lập cực đức khả tham thiên” (Vượt qua bốn bể làm vương, công sánh cùng với Đất/ Cao hơn cả đoàn rồng để lập ngôi cao, đức lớn ngang Trời). Đôi câu đối này đã dùng hai chữ Thủy và Long ở hai vế để chỉ danh xưng Thủy Long của Thánh Mẫu và dùng những lời ca ngợi công đức sánh ngang trời đất của Ngài.

**Dinh Bà Ông Lang** (ấp Ông Lang, xã Cửa Dương) nằm sát bờ biển phía bắc đảo Phú Quốc. Tọa lạc trong một khuôn viên rộng, nhưng Dinh Bà cũng chỉ có một gian thờ nhỏ. Theo đại tự ghi ngay cửa vào, cơ sở thờ tự này được dựng năm 1946, tu sửa lại năm 2007 với kiến trúc rất mới. Thần điện chỉ có một ban thờ bà Lê Kim Định (còn gọi là Bà Tướng Lớn). Ngai thờ được bài trí bằng một bức tượng Bà mặc quần áo màu sắc rực rỡ, đeo vòng xuyên rất đẹp, bên trái là chân dung Nguyễn Trung Trực. Dọc hai bên ban thờ là hai dòng chữ đắp nổi: “Anh hùng dân tộc” và “Trung trinh liệt nữ”. Lối vào bên trái gian thờ có một tủ quần áo Bà Lớn Tướng được người dân cúng như ở Dinh Bà Dương Đông. Ngoài sân, trông ra biển có hai pho tượng Quan Âm Nam Hải.

Bà Lê Kim Định, đối tượng chính được thờ ở Dinh Bà Ông Lang, tương truyền là vợ của người anh hùng Nguyễn Trung Trực. Bà đã cùng ông tham gia chống quân Pháp những năm cuối đời nên được dân gian tôn vinh là Bà Lớn Tướng. Cách đó khá xa, ngay sát mé biển là ngôi mộ của bà được xây cất tương đối khang trang.

**Dinh Bà Hàm Ninh**, còn được gọi là Dinh Bà Thủy Long Thánh Mẫu, không sát biển mà nằm sâu trong xã Hàm Ninh. Theo người dân địa phương, trước đây, Dinh Bà nằm sát biển nhưng do sạt lở đã được chuyển vào vị trí hiện nay. Ông Võ Vạn (65 tuổi, thành viên Ban Quản trị Hội Dinh Bà Hàm Ninh) và chị Phúc (47 tuổi, nhà ở ngay cạnh Dinh Bà Hàm Ninh) cho biết, khi họ về nơi đây (cách đây 40 năm), Dinh Bà đã được chuyển về địa điểm này.

Dinh Bà Hàm Ninh có 2 gian thờ là Dinh Ông Nam Hải và Dinh Bà Thủy; hai bên phía ngoài sân là hai khám thờ nhỏ kiểu như ban thờ cô, thờ cậu trong tín ngưỡng Tứ phủ. Trong Dinh Ông Nam Hải có một bộ xương Cá Ông, trong Dinh Bà Thủy có hai cung thờ, cung phía ngoài chỉ có một bát hương và hai con hạc châu hai bên; cung phía trong có một pho tượng Bà cao chừng 30 cm. Hai bên ban thờ Bà có 2 chiếc thuyền gỗ và một số sản vật biển. Phía trái lối vào có một tủ quần áo cúng Bà. Quần áo treo ở đây bằng kích thước quần áo của người bình thường và một số bộ quần áo nhỏ để thay cho Bà vào dịp lễ hội (tối 22, ngày 23/3 âm lịch hằng năm).

Ngay trước cửa gian thờ Bà Thủy là một tấm liễn nhỏ bằng gỗ, chính giữa khắc chữ Tâm, với dòng lạc khoản hai bên ghi là: “Quang Tự, Quý Mão niên, quý xuân nguyệt, cát đán, Hải Nam tín phàm Hoàng Ứng Tinh, Hoàng Khánh Vân, Hoàng Đắc Lan, Quách Viễn Phiên đồng kính phụng” (ngày tốt, đầu tháng ba năm Quý Mão, niên hiệu Quang Tự (1903), tín chủ ở Hải Nam là Hoàng Ứng Tinh, Hoàng Khánh Vân, Hoàng Đắc Lan và Quách Viễn Phiên kính thờ). Thông tin này cho biết, đây là tấm liễn do người dân ở đảo Hải Nam ghé lên bờ cúng. Có thể, đây là những người làm ăn trên biển, trên đường buôn bán đã lên cúng, được Bà phù hộ nên đã trở lại lễ tạ. Nếu đúng, có thể nói, Dinh Bà Hàm Ninh là một địa chỉ đã nổi tiếng linh thiêng ít nhất vào đầu thế kỷ XX.

Về đối tượng được thờ ở Dinh Bà Hàm Ninh là Nam Hải (Cá Ông) và Bà Thủy (Thủy Long Thánh Mẫu). Theo ông Võ Vạn, Thủy Long Thánh Mẫu là Thiên Ya Na được người dân địa phương rước từ Khánh Hòa vào thờ. Ngày rước Bà, cũng là ngày Nam Hải (Cá Ông) lụy, nên đó là ngày lễ hội của cơ sở thờ tự này.

**Dinh Bà Cửa Cạn** (thường gọi là Dinh Trong để phân biệt với Dinh Ngoài thờ Thủy Long Thánh Mẫu ở Dương Đông) nằm ở hữu ngạn sông Cửa Cạn, đảo Phú Quốc. Như đã đề cập, theo truyền thuyết, Dinh thờ bà

Kim Giao, một phụ nữ thuộc dòng dõi Hoàng gia Campuchia lánh nạn, khai khẩn đảo Phú Quốc.

Tóm lại, nhìn một cách tổng thể, việc hình thành tín ngưỡng thờ Bà và lập Dinh để thờ là một quá trình khá lâu dài, thể hiện trước hết là nhu cầu về đời sống tâm linh của người dân đảo Phú Quốc. Cư dân đảo Phú Quốc đã nỗ lực không ngừng để chung sống với môi trường địa lý - xã hội mới, thể hiện rõ trong đời sống tâm linh khi tín ngưỡng được hình thành, trở thành một động lực tinh thần vô giá cho con người lạ lẫm nơi vùng đất mới và chơi vui giữa biển khơi. Bên cạnh đó, tín ngưỡng thờ Bà ở đảo Phú Quốc còn thể hiện quá trình hội nhập không ngừng các chiều cạnh của niềm tin. Đến nay, đảo Phú Quốc đã hình thành tín ngưỡng thờ Bà trong các Dinh, dù đã được định vị phần nào, nhưng vẫn là một hệ thống mở để đón nhận những sắc thái mới của đời sống tâm linh người dân địa phương.

## **2. Các lớp văn hóa trong tín ngưỡng thờ Bà ở đảo Phú Quốc**

Qua giới thiệu khái quát bốn Dinh Bà nêu trên, có thể thấy, các lớp văn hóa đan xen trong tín ngưỡng của người dân đảo Phú Quốc như sau:

### ***Tín ngưỡng thờ thần biển***

Phần lớn người đi lễ Dinh Bà ở đảo Phú Quốc là ngư dân. Theo khảo sát của chúng tôi vào tháng 6/2013, hầu hết chủ ghe tàu ở đảo Phú Quốc đều gửi niềm tin vào sự phù hộ của các vị thần ở các cơ sở thờ tự nêu trên. Khi đi đánh cá, họ có thể không lên cầu cúng ở các Dinh Bà, vì ghe tàu nào cũng có ban thờ Quan Âm Nam Hải. Nhưng khi đi qua các cơ sở thờ tự này, họ đều bái vọng. Ông Võ Vạn, thành viên Ban Quản trị Hội Dinh Bà Hàm Ninh, cho biết: “Dân ở đây tin dữ lắm. Vào ngày vía Bà, người dân Hàm Ninh dù có đánh bắt xa bờ đến đâu cũng quay về đến lễ... Dân ở đây làm nghề hạ bạc, ông Nam Hải độ cho đánh được nhiều cá, ghe cộ chìm thì ông đưa vô bờ. Bà phù hộ cho ngư dân chài lưới, nghèo khổ, không con cái, buôn bán, sức khỏe, ai cầu gì được nấy” (phỏng vấn ngày 5/6/2013).

Trong Dinh Bà Hàm Ninh có một gian thờ Nam Hải. Trong sân Dinh Bà Ông Lang có hai pho tượng Quan Âm Nam Hải. Các Dinh Bà đều tọa lạc ở ngay bờ biển và trông ra biển (trừ Dinh Bà Hàm Ninh do bị sạt lở nên chuyển sâu vào trong đảo). Câu đối ở Dinh Bà Dương Đông, như đã đề cập, thể hiện sự ca tụng của người dân đảo Phú Quốc đối với một vị vua của biển cả. Đôi câu đối ở Dinh Cậu cũng thể hiện một cảm hứng

ngợi ca như thế: “Phong điều vũ thuận dân an lạc/ Hải yến hà thanh thế thái bình” (Mưa thuận gió hòa, dân an lạc/ Sông yên biển lặng, đời thái bình). Ước muốn về mưa thuận gió hòa, sóng yên biển lặng là ước muốn thường trực nhất của cư dân biển. Và, họ đã tìm thấy nơi nương tựa về mặt tinh thần ở những vị thần biển.

Hơn nữa, trong các Dinh Bà ở đảo Phú Quốc thì hai nơi có tên là Thủy Long Thánh Mẫu. Riêng cung thờ Dinh Bà Hàm Ninh lại ghi là Dinh Bà Thủy. Điều này cho thấy, lớp tín ngưỡng thờ thần biển là khá rõ ở các Dinh Bà trên đảo Phú Quốc.

#### ***Tín ngưỡng thờ người mở cõi***

Dinh Bà Dương Đông và Dinh Bà Cửa Cạn đều thờ vị thần Kim Giao. Theo truyền thuyết, bà Kim Giao được cho là người khai khẩn đảo Phú Quốc và dạy người dân nơi đây cách làm ruộng. Hiện nay ở khu vực Dinh Bà Cửa Cạn vẫn còn vết tích cánh đồng bà Kim Giao khai hoang và hàng loạt cột buộc trâu xưa kia. Ở Dinh Bà Dương Đông vẫn còn dấu vết của tín ngưỡng thờ thần khai canh. Dù người trông coi Dinh Bà Dương Đông khẳng định, nơi đây thờ Bà Thủy Long. Nhưng trong hậu cung của cơ sở thờ tự này có hai ban thờ Tiên hiền và Hậu hiền, nghĩa là thờ những người có công khai khẩn trong tín ngưỡng của người dân từ Miền Trung đến Miền Nam.

#### ***Tín ngưỡng thờ nhân vật lịch sử***

Một hiện tượng khá phổ biến trong tín ngưỡng Việt Nam là xu hướng “lịch sử hóa truyền thuyết” và “truyền thuyết hóa lịch sử”. Điều này nghĩa là, các lớp truyền ngôn thường có xu hướng được dân gian gắn vào một sự kiện lịch sử nào đó để tăng tính chính thống của nhân vật được kể trong truyền thuyết. Ngược lại, nhiều khi các nhân vật lịch sử được thần thánh hóa bằng cách gán cho họ những chi tiết nhuốm màu sắc thần kỳ để tăng tính kỳ vĩ. Hai xu hướng này đan quyện vào nhau khiến cho nhiều nhân vật truyền thuyết đi vào lịch sử và nhiều nhân vật lịch sử được tôn vinh như những vị thánh thần.

Xu hướng này có thể thấy trong tín ngưỡng thờ bà Lê Kim Định (được cho là phu nhân Nguyễn Trung Trực) ở Dinh Bà Ông Lang. Đáng chú ý là, sách sử viết về chiến công của Nguyễn Trung Trực đều không ghi chép về vợ của ông. Tuy nhiên, do Nguyễn Trung Trực đã gắn bó với đảo Phú Quốc vào hai năm cuối đời (1885 - 1886), nên người dân đảo Phú Quốc đã viết thêm một trang sử mới về ông, tạo nên những vàng hào

quang lung linh khiến cuộc đời của người anh hùng này có thể sống với người dân trong những thời khắc đương đại, đó là việc tạo nên truyền thuyết về bà Lê Kim Định. Truyền thuyết này được lưu truyền không chỉ ở đền thờ Nguyễn Trung Trực ở Gành Dầu (một bãi biển đẹp của đảo Phú Quốc), mà còn ở Dinh Bà Ông Lang và hội nhập với tín ngưỡng thờ Bà Thủy nơi đây. Việc thờ cúng hai nhân vật (một lịch sử, một dã sử) này đã tạo nên sự gắn kết giữa lịch sử chống ngoại xâm và vang của dân tộc với đời sống của cư dân trên đảo Phú Quốc.

### **3. Tín ngưỡng thờ Bà ở đảo Phú Quốc: sự hội tụ và phát triển của tín ngưỡng thờ Mẫu**

#### ***Tín ngưỡng thờ Bà - Cậu***

Nói đến tín ngưỡng thờ Bà của cư dân đảo Phú Quốc không thể không nhắc đến tín ngưỡng thờ Bà - Cậu. Tín ngưỡng này đã được nhắc đến trong các nghiên cứu của Huỳnh Tịnh Của, Nguyễn Thanh Lợi (2004 và 2012)<sup>(2)</sup>, Dương Hoàng Lộc (2010)<sup>(3)</sup> và Trương Thanh Hùng (2012)<sup>(4)</sup>.

Về vấn đề này, Trương Thanh Hùng viết: “Hầu hết người dân hoạt động trên sông nước đều rất tin tưởng “Bà Cậu”. Họ cho đó là một vị thần có quyền năng rất lớn, chi phối đến đời sống, làm ăn của dân làm nghề sông biển, kể cả dân đánh bắt và giao thông. Đến nay, nhiều người không hiểu Bà Cậu là ai, là một người hay hai người. Chỉ biết rằng, nếu Bà Cậu độ thì làm ăn sẽ phát đạt, đánh bắt trúng, an toàn khi hành nghề. Hình tượng Bà Cậu đối với dân sông nước nói chung có thể là bà Thiên Hậu (đối với người Hoa), bà Chúa Liễu, Thủy Long Thánh Mẫu, là một vị hoàng tử con của Long Vương, là một vị thủy thần, sau cùng là những người khuất mặt, khuất mày nào đó tế độ cho người làm nghề sông nước... Trên ghe tàu có một bàn thờ Bà Cậu mà bài vị được viết bằng chữ Hán là “Thủy Long Thánh Mẫu” hay “Thánh Mẫu Nương Nương”. Như vậy, chúng ta thấy rằng, Bà Cậu không còn là hai vị thần Bà và Cậu, mà đó là một vị thần gọi là Bà Cậu. Tuy nhiên, nếu trên bờ thì lại phân biệt rõ ràng Bà và Cậu, có Miếu Bà và Dinh Cậu”. Về nguồn gốc tục thờ này, Trương Thanh Hùng đã dẫn ý của Huỳnh Tịnh Của cho rằng: “Bà - Cậu chính là “ba Bà, bảy Cậu” gắn với việc thờ Liễu Hạnh Công Chúa”<sup>(5)</sup>.

Nhưng một số ý kiến khác như Dương Hoàng Lộc, Nguyễn Thanh Lợi, ông Nguyễn Văn Minh - người trông coi Dinh Cậu ở đảo Phú Quốc lại cho rằng, Bà là Bà Thủy, còn Cậu là Cậu Tài và Cậu Quý. Dương Hoàng Lộc nhấn mạnh: “Đặc biệt, đối với các nghề liên quan đến sông nước và biển cả

ở Nam Bộ, người ta thường vái van Bà Cậu để cầu mong độ trì qua cơn sóng gió. Chắc vì thế mà người ta thường hay gọi dân làm nghề thương hồ hạ bạc là “dân Bà Cậu”. Bà Cậu chính là Bà Thủy và hai người con trai: Cậu Tài và Cậu Quý”. Nguyễn Thanh Lợi cho biết, Bà - Cậu trong tín ngưỡng của người dân ở Bà Rịa - Vũng Tàu là Bà Thủy và Cậu Tài, Cậu Quý. Còn theo chị Tư (Ngọc Lệ), người trông coi Dinh Bà Dương Đông và ông Nguyễn Văn Minh, người trông coi Dinh Cậu, Bà là Thủy Long Thánh Mẫu và Cậu là Cậu Tài, Cậu Quý. Ông Nguyễn Văn Minh thậm chí còn gọi tôn xưng Cậu là “Ông”, và cho biết thêm: Dân đến Dinh Cậu cúng lễ không ai dám gọi là Ông Cậu, chỉ dám gọi là Ông Cù.

Nguyễn Thanh Lợi (2004) và Dương Hoàng Lộc (2010) đều cho rằng, Cậu Tài và Cậu Quý là con của Thiên Ya Na Diễm Ngọc Phi, và ở đây, Thiên Ya Na đã được đồng nhất với Bà Thủy. Nguyễn Thanh Lợi viết: “Bà Chúa Tiên (Chúa Ngọc) còn có hai người con là Cậu Tài và Cậu Quý, là những vị thần đặc biệt “bảo hộ” cho vùng sông nước. Dân sống bằng nghề hạ bạc và dân thương hồ đã đồng hóa Pô Nugar với Thủy Long thánh phi, kèm theo hai người con của Bà là Cậu và Bà Cậu - những vị thần cai quản các hải đảo hoặc cù lao ven sông, biển”. Còn theo Dương Hoàng Lộc: “Người ta còn có quan niệm Bà Thủy chính là hóa thân của Thiên Ya Na. Trong văn bia của Phan Thanh Giản tại Tháp Bà Nha Trang, có đoạn kể về Thiên Ya Na đã hóa phép nổi sóng gió nhấn chìm thuyền của thái tử Trung Quốc, biến chiếc thuyền này thành tảng đá. Do đó, Thiên Ya Na và hai người con của Bà (Cậu Tài, Cậu Quý) được xem là vị thần của sông biển, cù lao”. Tuy dẫn nguồn nhưng hai nghiên cứu trên đều đã có chỗ khúc xạ. Trong văn bia do Phan Thanh Giản soạn năm 1856 và truyền thuyết vùng Khánh Hòa thì hai người con của Thiên Ya Na là một trai, một gái. Người con trai tên Trí và người con gái tên Quý. Như vậy, chúng ta thấy xuất hiện ở đây một nhân vật mới là Cậu Tài. Danh xưng cũng như nguồn gốc xuất thân của cậu, truyền thuyết không giải thích rõ. Chúng ta cần cắt nghĩa nguyên nhân xuất hiện “Cậu Tài” trong các truyền thuyết về Bà - Cậu ở Nam Bộ.

Tại Dinh Cậu trên đảo Phú Quốc, chúng ta thấy một phức thể thú vị. Tên di tích là Dinh Cậu, nhưng bài vị ở ban thờ chính lại ghi là Chúa Ngọc Nương Nương (một tên gọi khác của Thiên Ya Na), hai bên có hai tượng thờ nhỏ dưới hai dòng chữ Nhị hiền vương Thái tử (trưng truyền là Cậu Tài, Cậu Quý - hai con của Thiên Ya Na). Tuy nhiên, ông Nguyễn

Văn Minh, người trông coi di tích này, lại giải thích với chúng tôi rằng: “Hai ông cậu (Cậu Quý và Cậu Tài) là hai thiên thần được phái xuống trần gian 2.000 năm, một người trông coi toàn vùng biển, một người trông coi rốn biển. Nay hai ông chưa được về Trời vì giặc dưới biển còn quậy quá, biển đảo còn xuất hiện nhiều cơn bão lớn. Bên cạnh đó, hai ông còn phải cai quản các luồng cá ở khu vực đảo Phú Quốc”. Như vậy, theo truyền thuyết này, hai cậu đã trở thành người Trời, và dường như không có liên quan gì đến Bà Thủy, Bà Thiên Ya Na hay Bà Thủy Long Thánh Mẫu ở đây.

Bên cạnh truyền thuyết giải thích Bà là Thủy Long Thánh Mẫu và Cậu là Cậu Tài và Cậu Quý (hai con của Thiên Ya Na), Nguyễn Thanh Lợi (2012) cho biết một truyền thuyết khác. Theo đó, ở Côn Đảo, Bà được đồng nhất với Bà Phi Yến (Lê Thị Răm), tương truyền là thứ phi của Nguyễn Ánh, mẹ của Hoàng tử Cải; Cậu được đồng nhất với Hoàng tử Cải, người bị ông vua đầu triều Nguyễn ném xuống biển khi vừa lên bốn tuổi<sup>(6)</sup>.

Theo chúng tôi, các lớp truyền ngôn về Bà và Cậu phản ánh tính động và tính lỏng của truyền thuyết về Bà - Cậu, hệ quả của một tín ngưỡng mở mà tục thờ và truyền thuyết đã và đang tiếp tục đón nhận những lớp đắp bồi qua thời gian và trong không gian để trở thành một phức thể rộng hơn và thống nhất hơn.

#### ***Từ tín ngưỡng thờ nữ thần biển đến tín ngưỡng thờ Thánh Mẫu***

Như đã đề cập, các Dinh Bà ở Phú Quốc đều nằm sát mép biển. Đây hẳn không phải là một sự tình cờ. Vị trí này chắc hẳn thể hiện sự đáp ứng nhu cầu của ngư dân về vị thần mà họ trông chờ sự độ trì. Các cuộc phỏng vấn của chúng tôi cho thấy, ngư dân rất tin tưởng vào các Bà và thường đến cầu xin khi ra khơi, tạ ơn khi trúng vụ, tham dự một cách kính cẩn ngày vía Bà hằng năm. Ở khía cạnh này, các Bà xuất hiện với tư cách là các nữ thần (Bà Thủy, Bà Kim Giao, Bà Lớn Tướng Lê Kim Định) chở che, phù hộ cho người đi biển được bình an vô sự và đánh bắt được nhiều tôm cá.

Tuy nhiên, theo khảo sát của chúng tôi, phạm vi cứu độ của các Bà và thành phần người đi lễ ở Dinh Bà và Dinh Cậu trên đảo Phú Quốc là khá đa dạng. Chị Tư (Ngọc Lệ), người trông coi Dinh Bà Dương Đông và chị Trần Thị Ngân, thành viên của Hội Dinh Bà Dương Đông cho biết, lượng khách thập phương đến Dinh Bà cúng lễ hơn một nửa là người nơi khác, gồm khách du lịch và khách trong đất liền đến cầu an, giải hạn. Điều đặc

biệt là, du khách muốn đến cầu an, giải hạn chỉ đến Dinh Bà, chứ không đến Dinh Cậu; đi biển thì họ cúng lễ Bà - Cậu. Bên cạnh đó, người dân còn đến lễ các Dinh Bà và Dinh Cậu ở đảo Phú Quốc để thỏa mãn nhiều nhu cầu khác trong đời sống như cầu tự, chữa bệnh, học hành, buôn bán. Địa chỉ được ghi trên ghế đá tảng Dinh Bà, Dinh Cậu cho thấy người đi lễ trên đảo Phú Quốc đến từ nhiều miền quê khác nhau, trong đó có nhiều người đang sinh sống ở nước ngoài.

Một hiện tượng đáng chú ý là việc tách riêng các đối tượng thờ như ở Dinh Bà Hàm Ninh (Dinh Nam Hải và Dinh Bà Thủy). Như đã nêu, theo người địa phương, ông Nam Hải độ cho người đi biển đánh được nhiều cá, đưa ghe cộ chìm vào bờ biển. Bà Thủy phù hộ cho ngư dân chài lưới nghèo khổ, không con cái, buôn bán, sức khỏe, nói chung là cầu gì được nấy. Điều này tương tự như mối quan hệ giữa Dinh Cậu (vốn là nơi thờ nam thần biển)<sup>(7)</sup> và Dinh Bà ở Dương Đông. Trong khi ngư dân cầu cả Dinh Bà và Dinh Cậu, thì người giải hạn, cầu an chỉ cầu ở Dinh Bà. Hiện tượng này không chứng tỏ độ đậm nhạt của tính thiêng mà thể hiện độ mở của một tín ngưỡng. Với tín ngưỡng thờ Long Vương hay Nam Hải, người dân mong chờ sự độ trì cho những chuyến đi biển. Còn với tín ngưỡng thờ Bà Thủy, nội dung cầu cúng có một độ mở không ngừng trong thời gian nhằm đáp ứng nhu cầu tâm linh của người dân.

Tóm lại, có thể nói, tín ngưỡng thờ nữ thần biển đã mở ra để trở thành một phức hệ tín ngưỡng mới, tín ngưỡng thờ Thánh Mẫu. Bởi vì, chỉ có Thánh Mẫu mới đáp ứng được nhu cầu muôn mặt đời thường của người dân. Đây cũng là một biểu hiện cho tính mở của hệ thống tín ngưỡng thờ Tứ Phủ. Cuộc hầu đồng được tổ chức lần đầu tiên ở Phú Quốc (tháng 8/2013 tại Dinh Bà Thủy Long Thánh Mẫu ở Dương Đông) được người dân nơi đây đón nhận một cách nồng nhiệt<sup>(8)</sup> càng chứng tỏ điều đó.

#### **4. Đôi lời kết luận**

Tín ngưỡng thờ nữ thần thể hiện nhu cầu mãnh liệt về đời sống tâm linh của người dân đảo Phú Quốc. Khảo sát bước đầu của chúng tôi về sự hình thành và phát triển của tục thờ cúng, cách thực hành nghi lễ, sự phát triển của quy mô lễ hội tại các di tích Dinh Bà cho thấy khá rõ nhu cầu tâm linh của người dân hòn đảo này. Họ thực sự khát khao được thể hiện đời sống ấy thông qua thiết chế di tích, tổ chức lễ hội, thực hành nghi lễ thường ngày, gửi gắm niềm tin vào những phép lạ qua việc thờ Bà.

Tín ngưỡng thờ nữ thần ở đảo Phú Quốc khởi thủy là tục thờ Bà Thủy với mong muốn cầu xin sự an toàn khi ra khơi vào lộng. Tuy nhiên, cùng với thời gian, các truyền ngôn, cách thực hành nghi lễ, đối tượng hành lễ và nội dung cầu cúng của người dân ngày càng đa dạng, tiệm cận với tín ngưỡng thờ Thánh Mẫu mà tính linh động và độ dung hợp lớn của nó đang là một ngôi nhà mở ra nhiều cánh cửa để tích hợp tất cả nội dung, thu hút nhiều tầng lớp dân cư trên đảo cũng như khách thập phương trong nước và ngoài nước.

Các lớp truyền ngôn, các Dinh Bà và Dinh Cậu, cũng như các địa danh và chứng tích văn hóa vật thể trên đảo Phú Quốc cho thấy sự đan xen của văn hóa các tộc người Việt, Hoa, Khmer, Chăm. Sự đan xen này quyện chặt một cách nhuần nhuyễn và trở thành tài sản chung của người dân đảo Phú Quốc hôm nay.

Dù còn cần nhiều thời gian để nghiên cứu sâu hơn, có thể thấy rõ, trong phức thể tín ngưỡng Bà - Cậu của người dân đảo Phú Quốc hành trang của ngư dân Nam Trung Bộ (Quảng Ngãi, Bình Định,...) đan xen với tín ngưỡng của cư dân Tây Nam Bộ và hội nhập với tín ngưỡng Tứ Phủ của Bắc Bộ để trở thành một phức thể đang dần định hình thành hệ thống. Hệ thống này đã và đang là một hệ thống mở nên vừa có khả năng đáp ứng nhu cầu gửi gắm niềm tin của mọi người dân lại vừa có thể dung chứa được những biến đổi mau lẹ của nhu cầu tâm linh của họ trước tác động của sự biến đổi kinh tế - xã hội và ảnh hưởng hội nhập quốc tế của Việt Nam hôm nay./.

---

#### CHÚ THÍCH:

1. Trương Thanh Hùng & Phan Đình Độ (2012), *Văn hóa dân gian huyện đảo Phú Quốc và Lý Sơn*, Nxb. Văn hóa Dân tộc, Hà Nội: 90.
2. Nguyễn Thanh Lợi (2004), “Tín ngưỡng thờ nữ thần ở Bà Rịa - Vũng Tàu”, trong *Tìm hiểu đặc trưng di sản văn hóa văn nghệ dân gian Nam Bộ*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội: 146.
3. Dương Hoàng Lộc (2010), “Tín ngưỡng thờ Bà Thủy của cộng đồng ngư dân An Thủy (huyện Ba Tri - tỉnh Bến Tre)”, *Nguồn sáng Dân gian*, số 2.
4. Trương Thanh Hùng & Phan Đình Độ (2012), *Văn hóa dân gian huyện đảo Phú Quốc và Lý Sơn*, Nxb. Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
5. Trương Thanh Hùng & Phan Đình Độ (2012), *Văn hóa dân gian huyện đảo Phú Quốc và Lý Sơn*, sách đã dẫn: 37.
6. Nguyễn Thanh Lợi trong bài viết “Câu chuyện bà Phi Yến ở Côn Đảo” tham dự Hội thảo *Côn Đảo - 150 năm đấu tranh, xây dựng và phát triển*, tháng 8/2012,

- khẳng định: Miếu Bà Phi Yến và miếu Cậu trên Côn Đảo thực chất là tín ngưỡng thờ Bà Cậu vốn rất phổ biến trong các cộng đồng của cư dân hải đảo và ven biển Trung Nam Bộ.
7. Trong bài viết “Tục thờ Bà ở Phú Quốc” tham dự Tọa đàm *Văn hóa tín ngưỡng Mẫu Thoái - Thủy Long và nghi lễ châu văn tại Phú Quốc*, ngày 10/8/2013, Nguyễn Thị Diệp Mai cho biết: GS. Trần Quốc Vượng khẳng định, Dinh Cậu vốn là một ngôi miếu thờ Long Vương. Còn người dân ở Phú Quốc cho rằng, trước đây, ngôi miếu này thờ Đông Hải Long Vương.
  8. *Trình diễn nghệ thuật hát châu văn trên đảo Ngọc*, Website của Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Kiên Giang.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trương Thanh Hùng & Phan Đình Độ (2012), *Văn hóa dân gian huyện đảo Phú Quốc và Lý Sơn*, Nxb. Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
2. Nguyễn Thanh Lợi (2004), “Tín ngưỡng thờ nữ thần ở Bà Rịa - Vũng Tàu”, trong *Tìm hiểu đặc trưng di sản văn hóa văn nghệ dân gian Nam Bộ*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
3. Dương Hoàng Lộc (2010), “Tín ngưỡng thờ Bà Thủy của cộng đồng ngư dân An Thủy (huyện Ba Tri - tỉnh Bến Tre)”, *Nguồn sáng Dân gian*, số 2.
4. *Cuộc khởi nghĩa Nguyễn Trung Trực*, Nxb. Quân đội Nhân dân, 2008.
5. Nguyễn Hữu Thông (2001), *Tín ngưỡng thờ Mẫu ở miền Trung Việt Nam*, Nxb. Thuận Hóa, Huế.

#### Abstract

### THE WORSHIP OF GODDESS IN PHÚ QUỐC ISLAND FROM THE WORSHIP OF WATER GODDESS TO THE WORSHIP OF MOTHER GODDESS

Phú Quốc island is a part of Kiên Giang province as Phú Quốc district. Phú Quốc's natural landscape is so beautiful and its terrain is diversified. For living in this island, people have to adapt themselves to sea and depend on sea, so they love and respect sea very much. Their love and respect have become symbol of spiritual life. One of manifestations is the worship of Goddess who is called *Bà* by Phú Quốc islanders. The place of worship of *Bà* is called *Dinh Bà*. This article firstly studies the system of *Dinh Bà* and the worship of *Bà* in Phú Quốc island.

**Key words:** The worship of Mother Goddess, the worship of Water Goddess, the worship of Bà, Cậu, Dinh Bà, Dinh Cậu, Phú Quốc Island, Kiên Giang province.